

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH TIỀN GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2024/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 19 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ thôi việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2023 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 238/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thôi việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2023 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 244/BC-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ thôi việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2023 - 2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã; viên chức; người lao động (theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập) dôi dư do sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, giai đoạn 2023 - 2025.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức hỗ trợ

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này thuộc các chức vụ, chức danh, vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền xác định dôi dư theo quy định, trong thời hạn 05 năm kể từ ngày nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính cấp xã có hiệu lực thi hành nếu tự nguyện nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc, ngoài hưởng các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật, còn được hỗ trợ một lần theo số năm công tác, như sau:

1. Cán bộ, công chức cấp xã, viên chức, người lao động: mỗi năm công tác được hỗ trợ bằng 1/2 tháng lương hiện hưởng (bao gồm tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, cộng với các khoản phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề và mức chênh lệch bảo lưu (nếu có) hoặc tiền lương theo vị trí việc làm).

2. Người hoạt động không chuyên trách: mỗi năm công tác được hỗ trợ bằng 01 tháng phụ cấp hiện hưởng theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, kiêm nhiệm chức danh và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở cấp xã, ở ấp, khu phố; mức khoán kinh phí đối với các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

3. Tiền lương, mức phụ cấp làm căn cứ tính mức hỗ trợ là tiền lương, mức phụ cấp tháng trước liền kề của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách được cấp có thẩm quyền ra quyết định cho nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc (không bao gồm tiền lương, mức phụ cấp của chức danh mà người đó được phân công kiêm nhiệm).

4. Thời gian hỗ trợ tính từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định tiếp nhận, phân công, tuyển dụng, bổ nhiệm, phê chuẩn kết quả bầu cử đến khi nhận quyết định cho nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc (không bao gồm thời gian đã được giải quyết hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hoặc trợ cấp thôi việc trước đây), nếu có tháng lẻ thì được tính như sau:

a) Trên 06 tháng đến dưới 12 tháng: được tính 01 năm công tác;

b) Từ đủ 03 tháng đến đủ 06 tháng: được tính 1/2 năm công tác và được hưởng mức hỗ trợ bằng 1/2 mức hỗ trợ tương ứng theo khoản 1 hoặc khoản 2 Điều này;

c) Dưới 03 tháng: không tính.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

1. Đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã; viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi hoạt động thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi hoạt động thường xuyên: do ngân sách nhà nước đảm bảo.

2. Đối với viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: sử dụng từ nguồn kinh phí của đơn vị.

Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên bị giải thể hoặc chuyển đổi loại hình hoạt động theo quy định của pháp luật, nếu nguồn kinh phí của đơn vị không đảm bảo chi hỗ trợ cho viên chức theo quy định tại Nghị quyết này thì ngân sách sẽ cấp bù.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa X, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.

Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố dời dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Tiền Giang hết hiệu lực từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Võ Văn Bình